**ĐỀ ÔN LUYỆN MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5 THI VÀO LỚP 6**

**ĐỀ** **40**

**Câu 1. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi**.

 Đằng kia, các cụ lão bà đương dỡ ra những nồi đại cơm gạo ré thơm phức. Lá chuối ngự đã hơ sẵn xếp lên những chiếc mo cau mỏng vàng căng như khăn lá mộc. Rồi từng nắm cơm mịn bọc lá chuối mở ra đặt lên mâm bồng chen cạnh một chồng bánh dày tráng mỡ, bên những chiếc bánh chưng vuông vắn. Hàng chục cái cối gỗ mít lớn còn đương bì bạch giã thêm bột bánh. Chè kho quấy xong đổ ra để nguội trên những chiếc nia lớn để cắt khúc. Bánh dày ăn với chè kho mật mía ráo như ngói, phảng phất mùi thảo quả. Bánh dày chè kho rắc vừng để dành đến cả tháng, bánh vẫn dẻo, chè vẫn vàng óng... Cối giò hoa, giò lụa, giò mỡ, gói thành chiếc, kẹp hai thanh tre nẹp, treo như lợn con lủng liểng đều một chuỗi dài từng trăm chiếc. Chỉ trông màu lạt tươi lạt chín mới phân biệt được giò luộc rồi hay chưa. Còn chả ướp quế thì đặc biệt không rán. Miếng chả quế đắp vòng quanh cái ống bương to như cột. Bếp xếp từng thanh củi núi đá than hoa đượm cả buổi đương rực hồng. Cái ống đắp miếng chả quế cứ quay đều trên lửa cho đến khi màu vàng hoa sẫm rộp lên, toả thơm ngọt mùi quế ngậy sánh như mật ong.

(Theo Tô Hoài)

a) Đoạn văn miêu tả những món ăn truyền thống nào của người Việt Nam ? Hãy tìm những chi tiết tả đặc điểm riêng của từng món ăn.

b) Tìm những hình ảnh so sánh xuất hiện trong đoạn văn. Em thích hình ảnh nào nhất ? Vì sao ?

c) Dựa vào đoạn văn, em hãy miêu tả cách làm giò và cách làm chả quế.

**Câu 2. Tìm từ trái nghĩa với  các từ sau :**

a) (lá) non

 b) may mắn

c) được mùa

d) giàu có

e) tươi tốt

g) (mặt trời) mọc

**Câu 3. Những từ (cụm từ) in nghiêng trong các câu sau, từ (cụm từ) nào là bộ phận vị ngữ ? Đánh dấu x vào […] đúng :**

 Câu Bộ phận vị ngữ

-Trời hôm nay *rất xanh*. […]

*- Bạn Hoà* cao bằng bạn Quang. […]

- Em đi cửa hàng *để mua sách*. […]

- Tôi *đi học* *bằng xe đạp*. […]

- Bà ngoại em *là nông dân*. […]

**Câu 4. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi.**

***Chiếc áo mới ngày xuân***

 Tôi nhớ mãi ngày mẹ mua cho tôi chiếc áo mới vào ngày Tết, chiếc áo vải dày nhưng sờ vào rất mát.

 Cả đêm đó, dù không phải thức canh nồi bánh chưng nhưng tôi vân cố canh cho mình đừng ngủ. Tôi chỉ sợ nếu nhắm mắt vào thì chiếc áo mới sẽ bị ai đó lấy mất, hoặc rất có thể nó sẽ không cánh mà bay.

 Đêm giao thừa, mẹ bảo mặc áo mới trước giờ bố thắp hương. Tôi cầm cái áo trên tay hít hà mùi vải mới, vừa muốn mặc lên người mà vừa không nỡ. Cứ tần ngần đến lúc bố phải nhắc đến lần thứ ba. Dù chiều đã đun nước hương bưởi để tắm gội tất niên, nhưng từ khi mặc áo mới, tôi chỉ ngửi thấy trên cơ thể mình một mùi thơm rất lạ. Có lẽ đó là mùi của niềm vui trong trẻo thuở lên mười.

 Sau này, khi cuộc sống đã bớt khó khăn, Tết nào mẹ cũng sắm cho ba anh em tôi quần áo mới. Tuy nhiên, dù giá những bộ quần áo đó có cao hơn, chất vải có tốt hơn, tôi vẫn yêu chiếc áo mới thời khó, năm nào.

(Theo Vũ Thị Huyền Trang)

a) Tìm phần mở bài và phần kết bài của bài văn. Phần mở bài được viết theo kiểu trực tiếp hay gián tiếp ? Phần kết bài được viết theo kiểu mở rộng hay không mở rộng.

b) Ghi lại các ý chính của phần thân bài.

**Câu 5. Hãy viết một đoạn văn kể về niềm vui của em khi được bố mẹ mua cho một chiếc áo (đồ chơi, đồ dùng học tập) mới.**

**GỢI Ý LÀM BÀI**

**Câu 1.**

a) Đoạn văn miêu tả những món ăn truyền thống của người Việt Nam : cơm nắm, bánh dày, bánh chưng, chè kho, giò hoa, giò lụa, giò mỡ, chả quế.

Những chi tiết tả đặc điểm riêng của từng món ăn :

* Từng nắm cơm mịn bọc lá chuối mở ra đặt lên mâm bồng chen cạnh một chồng bánh dày tráng mỡ, bên những chiếc bánh chưng vuông vắn.
* Bánh dày ăn với chè kho mật mía ráo như ngói, phàng phất mùi thảo quả. Bánh dày chè kho rắc vừng để dành đến cả tháng, bánh vẫn dẻo, chè vẫn vàng óng.
* Cối giò hoa, giò lụa giò mỡ, gói thành chiếc, kẹp hai thanh tre nẹp, treo như lợn con lủng liểng đều một chuỗi dài từng trăm chiếc. Chỉ trông màu lạt tươi lạt chín mới phân biệt được giò luộc rồi hay chưa.
* Còn chả ướp quế thì đạc biệt không rán. Miếng chả quế đắp vòng quanh cái ống bương to như cột. Bếp xếp từng thanh củi núi đá than hoa đượm cả buổi đương rực hồng. Cái ống đắp miếng chả quế cứ quay đều trên lửa cho đến khi màu vàng hoa sẫm rộp lên, toả thơm ngọt mùi quế ngậy sánh như mật ong.

b) Những hình ảnh so sánh :

- Những chiếc mo cau mỏng vàng căng như khăn lá mộc.

- Chè kho mật mía ráo như ngói.

- Cối giò hoa, giò lụa, giò mỡ, gói thành chiếc, kẹp hai thanh tre nẹp, treo như lợn con lủng liểng đều một chuỗi dài từng trăm chiếc.

- Miếng chả quế đắp vòng quanh cái ống bương to như cột.

- Cái ống đắp miếng chả quế cứ quay đều trên lửa cho đến khi màu vàng hoa sẫm rộp lên, toả thơm ngọt mùi quế ngậy sánh như mật ong.

c) (Học sinh tự làm.)

**Câu 2.** Từ trái nghĩa :

a) (lá) non/ lá (già) ;

b) may mắn/ rủi ro ;

 c) được mùa/mất mùa ;

 d) giàu có/ nghèo đói ;

 e) tươi tốt/ héo úa ;

 g) (mặt trời) mọc/ (mặt trời) lặn.

**Câu 3.**

 Câu Bộ phận vị ngữ

-Trời hôm nay *rất xanh*. […X]

*- Bạn Hoà* cao bằng bạn Quang. […]

- Em đi cửa hàng *để mua sách*. […]

- Tôi *đi học* *bằng xe đạp*. […X]

- Bà ngoại em *là nông dân*. […X]

**Câu 4.** (Học sinh tự làm.)

**Câu 5.** (Học sinh tự làm)